

**CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI DUY ANH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ VÀ THƯƠNG MẠI DUY ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DUY ANH TRADING AND SERVICES DEVELOPMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107704390

**3. Ngày thành lập:** 13/01/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 18 ngách 1/62/24 ngõ 1 Bùi Xương Trạch, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                           | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)                                                                                                                        | 4512        |
| 2.  | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)                                                                                 | 4931(Chính) |
| 3.  | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)                                                       | 5621        |
| 4.  | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                  | 4530        |
| 5.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                  | 4632        |
| 6.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                    | 4633        |
| 7.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                 | 4651        |
| 8.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                   | 4669        |
| 9.  | Đại lý, môi giới, đấu giá                                                                                                                                           | 4610        |
| 10. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                    | 5610        |
| 11. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                                  | 4649        |
| 12. | Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép                                                                                                                                | 4641        |
| 13. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                     | 4659        |
| 14. | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan                                                                                                        | 4661        |
| 15. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                                                                                                 | 4662        |
| 16. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ các mặt hàng nhà nước cấm) | 8299        |
| 17. | Đại lý ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                                   | 4513        |
| 18. | Bán mô tô, xe máy                                                                                                                                                   | 4541        |
| 19. | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy                                                                                                               | 4543        |
| 20. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                                                                                              | 4620        |
| 21. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                  | 4652        |
| 22. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                                              | 4653        |
| 23. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                      | 4933        |
| 24. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                                                                           | 5510        |
| 25. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                             | 4663        |
| 26. | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                                                                             | 5630        |
| 27. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                                                                    | 4932        |
| 28. | Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                                 | 4511        |

**6. Vốn điều lệ:** 500.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: CHU THỊ YẾN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 04/12/1964

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012872233

Ngày cấp: 14/04/2006

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 15 ngõ 162/24 đường Khương Đình, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 15 ngõ 162/24 đường Khương Đình, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC CHIẾN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 18/02/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012673707

Ngày cấp: 25/04/2013

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 2, cụm 2, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 2, cụm 2, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội